

GIÁO DỤC SÁNG TẠO VÀ KHỞI NGHIỆP VĂN HÓA: GỢI MỞ TỪ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ

TS. LÊ THỊ TRANG*

Bài viết tập trung làm rõ vai trò của giáo dục sáng tạo và khởi nghiệp văn hóa trong việc hình thành đội ngũ nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp văn hóa trong thời đại mới. Trên cơ sở phân tích kinh nghiệm từ Vương quốc Anh, Hàn Quốc, Pháp và Australia, bài viết rút ra những gợi mở về mô hình đào tạo linh hoạt, gắn với thực tiễn và hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục sáng tạo tại Việt Nam, thúc đẩy liên kết giữa nhà trường - doanh nghiệp - cộng đồng sáng tạo, xây dựng cơ chế hỗ trợ khởi nghiệp văn hóa, đồng thời tận dụng công nghệ số để mở rộng không gian học tập và khuyến khích đổi mới.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế và chuyển đổi số mạnh mẽ, công nghiệp văn hóa ngày càng khẳng định vai trò là ngành kinh tế - xã hội quan trọng, gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế và phát triển văn hóa bền vững. Việt Nam đặt mục tiêu đưa công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế mũi nhọn vào năm 2030, nhưng quá trình này vẫn đối mặt với nhiều thách thức như: Thiếu đồng bộ trong chính sách phát triển nhân lực, hạn chế trong giáo dục đào tạo và thiếu cơ chế thúc đẩy sáng tạo. Trong khi đó, các quốc gia như: Anh, Hàn Quốc, Pháp, Australia đã cho thấy vai trò then chốt của giáo dục sáng tạo và các chính sách

hỗ trợ khởi nghiệp văn hóa. Các quốc gia này đã tập trung vào khung pháp lý linh hoạt, đầu tư cho giáo dục liên ngành, thúc đẩy hợp tác công - tư và ứng dụng chuyển đổi số trong đào tạo. Đây là những kinh nghiệm gợi mở cho Việt Nam trong xây dựng hệ sinh thái văn hóa sáng tạo năng động và hội nhập.

1. Giáo dục sáng tạo và khởi nghiệp văn hóa **Giáo dục sáng tạo (Creative Education)**

Ken Robinson, một học giả nổi tiếng trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo quan niệm rằng: "...giáo dục sáng tạo là loại hình giáo dục nhằm phát triển năng lực sáng tạo, tức khả năng tạo ra những ý tưởng mới có giá trị"¹. Ông cho rằng, giáo dục hiện đại cần chuyển từ mô hình truyền đạt kiến thức thụ động sang mô hình chủ động khơi dậy tiềm năng sáng tạo

* Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

của mỗi cá nhân, đặc biệt trong các lĩnh vực nghệ thuật, văn hóa và công nghiệp sáng tạo. “Giáo dục sáng tạo không chỉ giới hạn trong các môn nghệ thuật mà cần được tích hợp vào toàn bộ hệ thống giáo dục, giúp người học trở thành những công dân đổi mới và linh hoạt trong xã hội toàn cầu”².

Ở Việt Nam, khái niệm này vẫn còn đang trong quá trình hình thành và hoàn thiện. Một nhà nghiên cứu đã khái quát: “Giáo dục sáng tạo là một chiến lược giáo dục lấy người học làm trung tâm, khuyến khích sự tự do biểu đạt, tư duy đa chiều và khả năng giải quyết vấn đề một cách linh hoạt, đặc biệt trong bối cảnh đào tạo nhân lực cho công nghiệp văn hóa”³.

Có thể thấy, khái niệm “giáo dục sáng tạo” được hiểu là quá trình nuôi dưỡng năng lực tưởng tượng, khả năng tư duy độc lập và tư duy phản biện ở người học, nhằm tạo tiền đề cho sự ra đời và phát triển của những ý tưởng mới mẻ, độc đáo và có giá trị xã hội. Đây không chỉ là vấn đề đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng sáng tạo, mà còn là chiến lược nuôi dưỡng tư duy đổi mới, khuyến khích tinh thần dám thân và khả năng kiến tạo giá trị văn hóa mới dựa trên nền tảng bản sắc địa phương trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Khởi nghiệp văn hóa (Cultural Entrepreneurship)

Richard Swedberg cho rằng, khởi nghiệp văn hóa là “...quá trình mà trong đó các yếu tố văn hóa đóng vai trò trung tâm trong việc hình thành ý tưởng, tổ chức và thực thi hoạt động kinh doanh sáng tạo”⁴. Ông phân biệt khởi nghiệp văn hóa với khởi nghiệp thông thường ở điểm nhấn mạnh yếu tố “ý nghĩa

văn hóa” và “tác động xã hội” hơn là chỉ tập trung vào lợi nhuận tài chính. Nhấn mạnh điều này, D.Rae cho rằng, khởi nghiệp văn hóa là quá trình xây dựng “...những ý tưởng có tính sáng tạo và bản sắc, được hiện thực hóa trong những mô hình kinh doanh linh hoạt, nhằm phát triển hệ sinh thái sáng tạo tại địa phương hoặc toàn cầu”⁵.

Ở Việt Nam, khái niệm khởi nghiệp văn hóa được quan tâm nhiều hơn trong thập kỷ gần đây khi Chính phủ và các tổ chức phát triển quốc tế thúc đẩy chương trình hỗ trợ các doanh nghiệp văn hóa sáng tạo. Một nhà nghiên cứu cho rằng: “Khởi nghiệp văn hóa là quá trình sáng tạo và phát triển sản phẩm dịch vụ dựa trên các nguồn lực văn hóa bản địa nhằm tạo ra giá trị gia tăng cho cộng đồng và góp phần thúc đẩy kinh tế sáng tạo”⁶.

Như vậy, khởi nghiệp văn hóa là một khái niệm kết hợp giữa hoạt động khởi nghiệp và giá trị văn hóa, trong đó, cá nhân hoặc tổ chức sử dụng tài nguyên văn hóa như: Di sản, nghệ thuật, phong tục, tri thức dân gian để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ hoặc mô hình kinh doanh mới mang tính đổi mới, có khả năng thương mại hóa và tạo ra tác động xã hội. Khởi nghiệp văn hóa bao gồm các hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực như: Mỹ thuật, thiết kế, thủ công truyền thống, trình diễn nghệ thuật, di sản văn hóa, sản xuất nội dung sáng tạo..., trong đó nhấn mạnh sự kết hợp giữa bản sắc văn hóa dân tộc với tinh thần khởi nghiệp sáng tạo. Vì vậy, cần nhìn nhận khởi nghiệp văn hóa không chỉ là tạo ra lợi nhuận từ văn hóa, mà là một chiến lược phát triển dựa trên bản sắc.

2. Một số kinh nghiệm quốc tế về giáo dục sáng tạo và khởi nghiệp văn hóa

Vương quốc Anh: Xây dựng hệ sinh thái sáng tạo trong đại học

Vương quốc Anh được xem là một trong những quốc gia tiên phong trong việc thiết lập mô hình giáo dục sáng tạo và khởi nghiệp văn hóa toàn diện, nơi các trường đại học nghệ thuật đóng vai trò trung tâm của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo. Từ cuối thập niên 1990, Chính phủ Anh đã xác định các ngành công nghiệp văn hóa và sáng tạo (Creative and Cultural Industries - CCI) là động lực tăng trưởng mới của nền kinh tế quốc gia. Điều này dẫn đến sự phát triển mạnh mẽ của các chương trình đào tạo sáng tạo liên ngành, kết hợp giữa nghệ thuật, thiết kế, công nghệ và kinh doanh trong giáo dục đại học, đặc biệt là tại các trường như: Trường Đại học Nghệ thuật London (UAL), Đại học London (UoL) và Cao đẳng Nghệ thuật Hoàng gia London (RCA). Các chương trình học được thiết kế theo hướng tích hợp: Sinh viên vừa học lý thuyết về thiết kế, truyền thông, văn hóa, vừa tham gia các dự án thực tiễn với doanh nghiệp và được hỗ trợ để thương mại hóa ý tưởng. Đơn cử như Viện Máy tính sáng tạo của UAL (The UAL Creative Computing Institute - CCI) đã xây dựng các chương trình: Cử nhân Máy tính sáng tạo (BA Creative Computing), hay Thạc sĩ về Bình đẳng trên internet (MA Internet Equalities). Các chương trình này tạo môi trường sáng tạo giàu tính công nghệ, rèn luyện cho sinh viên khả năng hiện thực hóa các dự án văn hóa kỹ thuật số trong thời đại mới⁷.

Điểm nổi bật trong hệ sinh thái sáng tạo của Anh là sự kết nối chặt chẽ giữa nhà trường, doanh nghiệp và cộng đồng địa phương, thông qua các cơ chế hỗ trợ như: Chương trình Hợp tác chuyển giao tri thức (KTP), Vùng doanh nghiệp đại học (UEZs) và các Trung tâm Tăng tốc đổi mới (Catapult Centres). KTP là chương trình quốc gia nhằm đưa sinh viên và giảng viên tham gia trực tiếp vào việc giải quyết các thách thức trong doanh nghiệp, từ đó thúc đẩy quá trình chuyển giao từ tri thức học thuật sang thực tiễn. Trong khi đó, UEZs và các trung tâm Catapult đóng vai trò là không gian sáng tạo, nơi sinh viên và các start-up văn hóa có thể tiếp cận cơ sở vật chất, cố vấn chuyên môn, và hỗ trợ tài chính để thử nghiệm, phát triển sản phẩm và tiếp cận thị trường. Đáng chú ý, nhiều trường đại học ở Anh đã phát triển các phòng, ban chuyên trách về khởi nghiệp sáng tạo, như UAL cung cấp các chương trình ươm tạo, cố vấn pháp lý, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và quỹ đầu tư khởi nghiệp. Bên cạnh đó, vai trò của Chính phủ và các tổ chức công lập trong thúc đẩy giáo dục sáng tạo cũng rất rõ ràng. Hội đồng Nghệ thuật Anh và Quỹ Sáng tạo Vương quốc Anh đã đầu tư mạnh mẽ vào các sáng kiến đổi mới trong giáo dục và khởi nghiệp văn hóa, giúp kết nối sinh viên mới tốt nghiệp với thị trường lao động sáng tạo, đặc biệt trong các lĩnh vực như: Thiết kế, phim ảnh, trò chơi, và truyền thông kỹ thuật số.

Toàn bộ mô hình của Vương quốc Anh có thể được hình dung như một hệ sinh thái sáng tạo tích hợp: Trường đại học nghệ thuật là hạt nhân đào tạo và đổi mới, được kết nối

với doanh nghiệp sáng tạo thông qua các chương trình như KTP, có sự hỗ trợ về tài chính, hạ tầng cơ sở và chính sách từ các cơ quan chính phủ, và được đặt trong bối cảnh phát triển vùng, nơi mà các không gian sáng tạo như UEZs và các trung tâm Catapult đóng vai trò “vườn ươm” ý tưởng. Điều này không chỉ tạo nên chu trình khép kín giữa giáo dục - thực hành - khởi nghiệp, mà còn giúp sinh viên có cơ hội phát triển toàn diện từ người học thành nhà sáng tạo, rồi trở thành doanh nhân văn hóa trong nền kinh tế mới.

Hàn Quốc: Mô hình tích hợp giáo dục và chính sách

Nếu như Vương quốc Anh đi đầu trong xây dựng hệ sinh thái sáng tạo từ đại học và doanh nghiệp, thì Hàn Quốc nổi bật với mô hình tích hợp ba tầng: Giữa giáo dục, chính sách quốc gia và công nghiệp văn hóa (xem Bảng tác giả tự tổng hợp), với nhà nước giữ vai trò dẫn dắt định hướng và cung cấp nền tảng cho giáo dục sáng tạo phát triển theo chiến lược quốc gia.

Trong đó, giáo dục đại học tại Hàn Quốc đã có sự chuyển hướng mạnh mẽ từ đào tạo chuyên môn truyền thống sang mô hình giáo dục tích hợp liên ngành, kết hợp giữa nghệ thuật, công nghệ và quản trị kinh doanh. Điển hình là các chương trình như: *Culture Technology Program tại KAIST* (đào tạo khả năng kết hợp

giữa kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo và nghệ thuật thị giác); *Creative Industry Design tại Hongik University* (chương trình tích hợp giữa thiết kế, chiến lược kinh doanh và khởi nghiệp văn hóa); *School of Film, TV & Multimedia tại Korea National University of Arts (K-Arts)* (phát triển tư duy kể chuyện, sáng tạo nội dung và thương mại hóa sản phẩm). Đặc biệt, các chương trình đào tạo này đều triển khai phương pháp “*project-based learning*” (học qua dự án), khuyến khích sinh viên làm việc theo nhóm, giải quyết các bài toán từ doanh nghiệp, tham gia các cuộc thi ý tưởng sáng tạo và được cổ vũ từ các nhà sáng lập thực tế. Đây là cách giúp sinh viên hiểu về nghệ thuật và nắm được chuỗi giá trị sáng tạo từ ý tưởng đến thị trường.

Hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp văn hóa của Hàn Quốc phát triển theo mô hình đồng bộ, với sự kết nối chặt chẽ giữa các trường đại học, trung tâm đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp và Nhà nước. Nổi bật là *Content Korea Lab (CKL)*: Hệ thống trung tâm sáng tạo nội dung được đặt tại nhiều thành phố như: Seoul, Incheon, Gwangju..., do KOCCA điều hành; *Pangyo Start-up Campus*: Khu tổ hợp khởi nghiệp hội tụ các công ty công nghệ, truyền thông và văn hóa số; *Global Game Hub Center*: Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp trong ngành công nghiệp trò chơi điện tử... Sự hiện diện của các trung tâm này không chỉ giúp

| Tầng | Yếu tố then chốt | Minh họa cụ thể |
|-------------------------------|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Tầng chiến lược quốc gia | Chính phủ định hướng văn hóa là động lực tăng trưởng | Cơ quan Nội dung sáng tạo Hàn Quốc (KOCCA), Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hàn Quốc (MCST), các chiến lược quốc gia |
| Tầng giáo dục đại học | Chương trình liên ngành, học theo dự án, kết nối thực tế | Viện Khoa học và Công nghệ tiên tiến Hàn Quốc (KAIST), Đại học Hongik, Đại học Nghệ thuật quốc gia (K-Arts) |
| Tầng hệ sinh thái khởi nghiệp | Mạng lưới trung tâm hỗ trợ, tài chính, cố vấn, kết nối thị trường | Phòng thí nghiệm nội dung Hàn Quốc (CKL), Trường quốc tế Hàn Quốc cơ sở Pangyo, Trung tâm trò chơi toàn cầu (GGHC) |

sinh viên và các nhà sáng tạo trẻ có cơ hội hiện thực hóa ý tưởng, mà còn kết nối họ với thị trường quốc tế thông qua mạng lưới cố vấn, quỹ đầu tư và các sàn triển lãm. Sự thành công của Hàn Quốc trong việc xây dựng cầu nối giữa giáo dục sáng tạo, chính sách phát triển và thị trường là một gợi mở quan trọng cho Việt Nam trong việc hình thành chiến lược giáo dục khởi nghiệp văn hóa gắn với phát triển công nghiệp văn hóa.

Pháp: Đào tạo hàn lâm kết hợp hỗ trợ thực tiễn

Pháp là một trong những quốc gia đi đầu trong việc kết hợp giữa đào tạo hàn lâm về nghệ thuật và văn hóa với hệ thống hỗ trợ thực tiễn cho khởi nghiệp và phát triển nghề nghiệp trong ngành công nghiệp văn hóa sáng tạo. Mô hình của Pháp nổi bật ở tính chất “lai ghép” giữa tinh thần học thuật sâu sắc và khả năng kết nối chặt chẽ với thị trường lao động sáng tạo, đồng thời được đặt trong một hệ sinh thái văn hóa giàu truyền thống và được Nhà nước bảo trợ mạnh mẽ.

Hệ thống giáo dục nghệ thuật và văn hóa của Pháp được tổ chức theo hai hướng song song: Đào tạo đại học tại các trường công lập và đào tạo chuyên biệt tại các trường nghệ thuật quốc gia như: *École Nationale Supérieure des Beaux-Arts (ENSBA)* - đào tạo mỹ thuật hàn lâm và nghệ thuật thị giác; *La Fémis (École nationale supérieure des métiers de l'image et du son)* - đào tạo điện ảnh, sản xuất phim, kỹ thuật quay, dựng; *Conservatoire National Supérieur de Musique et de Danse de Paris* - đào tạo âm nhạc cổ điển và múa. Những cơ sở này không chỉ cung cấp nền tảng kiến thức lý thuyết sâu sắc

mà còn lồng ghép các hoạt động sáng tạo cá nhân, phản biện nghệ thuật, và định hướng cho sinh viên phát triển nghề nghiệp theo con đường chuyên môn hoặc sáng tạo độc lập.

Từ đầu những năm 2000, Chính phủ Pháp đã đẩy mạnh chiến lược hỗ trợ các doanh nghiệp sáng tạo thông qua các chính sách và cơ chế tài trợ trực tiếp cho người học và nghệ sĩ trẻ. Mô hình tiêu biểu bao gồm: Vườn ươm doanh nghiệp văn hóa (*Les Pépinières d'Entreprises Culturelles*): Cung cấp không gian làm việc, tư vấn pháp lý, hỗ trợ tài chính và kết nối mạng lưới cho các dự án khởi nghiệp trong nghệ thuật, thiết kế, điện ảnh, thời trang...; Ngôi nhà của nghệ sĩ (*La Maison des Artistes*): Tổ chức trung gian cung cấp hỗ trợ bảo hiểm xã hội, định hướng nghề nghiệp và kết nối thị trường cho các nghệ sĩ độc lập; Trung tâm ươm tạo CELSA (*L'Incubateur du CELSA*): Mô hình tích hợp giữa đào tạo về truyền thông, văn hóa với hỗ trợ phát triển ý tưởng khởi nghiệp cho sinh viên. Ngoài ra, các trung tâm văn hóa địa phương và khu sáng tạo như Le 104 (Paris), Le Lieu Unique (Nantes), hoặc Darwin (Bordeaux) cũng đóng vai trò quan trọng trong việc làm cầu nối giữa đào tạo, sáng tạo và thị trường, hỗ trợ các hoạt động thử nghiệm nghệ thuật, trình diễn, gọi vốn cộng đồng và giới thiệu sản phẩm sáng tạo.

Chính phủ Pháp xác định rõ vai trò trung tâm của công nghiệp văn hóa trong chiến lược phát triển bền vững và quốc gia. Báo cáo “*France Créative*” (Nước Pháp sáng tạo) nhấn mạnh rằng, các ngành sáng tạo chiếm hơn 2,3% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) và 1,3 triệu việc làm, với sự tham gia mạnh mẽ từ thế hệ trẻ⁸.

Để thúc đẩy lĩnh vực này, Bộ Văn hóa Pháp thường xuyên phối hợp với Bộ Giáo dục Đại học để ban hành các chương trình như: *Pass Culture* (Thẻ văn hóa) cung cấp hỗ trợ tài chính để thanh niên tiếp cận sản phẩm văn hóa; *Plan "Culture & Université"* (Kế hoạch Văn hóa và đại học) hỗ trợ đưa nội dung nghệ thuật vào giáo trình của các ngành khoa học xã hội và quản trị; *Incubateurs d'Innovation Culturelle* (Vườn ươm đổi mới văn hóa) là mạng lưới vườn ươm văn hóa quốc gia được tài trợ từ ngân sách nhà nước. Chính nhờ sự gắn kết chiến lược này mà sinh viên các ngành nghệ thuật và văn hóa ở Pháp không chỉ được đào tạo như nghệ sĩ, mà còn như những công dân sáng tạo, có khả năng định hình xu hướng văn hóa và chủ động trên thị trường lao động sáng tạo.

Australia: Giáo dục liên ngành và đổi mới sáng tạo

Australia là một quốc gia tiêu biểu trong việc phát triển mô hình giáo dục liên ngành, nơi có sự gắn kết chặt chẽ giữa nghệ thuật, công nghệ, doanh nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo. Các trường đại học ở Australia đã nhanh chóng điều chỉnh cấu trúc đào tạo theo hướng liên ngành - ứng dụng - hướng nghiệp, nhằm chuẩn bị nguồn nhân lực vừa có năng lực nghệ thuật, vừa có khả năng đổi mới và khởi nghiệp. Các chương trình đào tạo tại Australia thường được thiết kế dưới dạng mô-đun và cho phép sinh viên kết hợp linh hoạt các học phần thuộc các lĩnh vực khác nhau như: Nghệ thuật, truyền thông, thiết kế, công nghệ số và khởi nghiệp. Ví dụ, Đại học Melbourne triển khai chương trình cử nhân mỹ thuật kết hợp giữa nghệ thuật thị giác, truyền thông kỹ

thuật số và sáng tạo xã hội; Đại học RMIT nổi bật với các chương trình khởi nghiệp sáng tạo, cho phép sinh viên học đồng thời về sản xuất nội dung số, quản trị doanh nghiệp sáng tạo và công nghệ blockchain trong nghệ thuật... Giáo dục liên ngành không chỉ giúp người học mở rộng năng lực chuyên môn mà còn trang bị cho họ khả năng thích nghi với bản chất thay đổi nhanh chóng của các ngành nghề sáng tạo, nơi ranh giới giữa nghệ sĩ, nhà thiết kế, kỹ sư công nghệ và doanh nhân ngày càng mờ nhạt. Các sinh viên tốt nghiệp trong lĩnh vực sáng tạo không chỉ cần chuyên môn về ngành, mà còn phải có khả năng đổi mới, hợp tác và thích nghi?

Một xu hướng nổi bật tại Australia là việc thiết lập các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo trong các trường đại học, không chỉ cung cấp không gian làm việc mà còn hỗ trợ sinh viên kết nối với các chuyên gia trong ngành, các nhà cố vấn doanh nghiệp và hỗ trợ gọi vốn. Tại Đại học Queensland (UQ), nhà trường hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp trong lĩnh vực truyền thông, thiết kế và công nghệ thông qua các chương trình "Hành trình khởi nghiệp mạo hiểm", cung cấp sự cố vấn từ doanh nhân thành công và kết nối với các quỹ đầu tư mạo hiểm. Đại học RMIT có Trung tâm đổi mới sáng tạo, nơi tổ chức các chương trình hỗ trợ thực tiễn từ doanh nghiệp, yêu cầu sinh viên giải quyết các vấn đề thực tiễn theo nhóm liên ngành. Học viện SAE (Sydney) triển khai các studio khởi nghiệp trong lĩnh vực âm nhạc, game và phim ảnh, với mô hình "học qua làm việc" (learn by doing) và "học qua dự án" (project-based learning). Ở cấp độ này, đổi mới sáng tạo được

xem là một “năng lực lõi” trong đào tạo công nghiệp sáng tạo. Hệ sinh thái đào tạo sáng tạo tại Australia đang vận hành như một mô hình kết nối liên ngành ba chiều: Giáo dục - doanh nghiệp - chính sách. Đây là mô hình đáng lưu ý cho các quốc gia đang đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa như Việt Nam.

3. Một số gợi mở chính sách cho Việt Nam

Từ các mô hình điển hình của Anh, Hàn Quốc, Pháp và Australia, có thể rút ra một số gợi mở thiết thực về cấu trúc đào tạo, chính sách hỗ trợ và phương pháp tiếp cận giáo dục sáng tạo, khởi nghiệp văn hóa cho Việt Nam như sau:

Một là, tái thiết kế chương trình đào tạo theo hướng liên ngành và thực hành sáng tạo.

Các mô hình giáo dục tại Vương quốc Anh và Australia đã chứng minh hiệu quả rõ rệt của phương pháp đào tạo liên ngành, nơi sinh viên được học tập và thực hành trong môi trường kết nối giữa nghệ thuật, công nghệ, kinh doanh và xã hội học. Đây chính là nền tảng để hình thành năng lực sáng tạo đa chiều, giúp người học thích ứng nhanh với sự thay đổi của thị trường lao động và sự phát triển của các ngành công nghiệp mới. Một gợi mở quan trọng cho Việt Nam là cần tái thiết kế chương trình đào tạo theo hướng tích hợp và thực hành sáng tạo, dựa trên các nguyên tắc sau: 1) Kết nối liên ngành giữa nghệ thuật - công nghệ - kinh tế - xã hội; 2) Bổ sung các môn học mới về tư duy thiết kế, khởi nghiệp văn hóa, truyền thông số, trí tuệ nhân tạo trong nghệ thuật, bảo vệ sở hữu trí tuệ...; 3) Thay đổi phương pháp giảng dạy từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực, chú trọng “học qua làm

việc” và “học qua dự án”. Các bài tập mô phỏng tình huống thực tế trong ngành có thể được triển khai thông qua hợp tác với doanh nghiệp văn hóa sáng tạo trong nước, từ đó giúp sinh viên hình thành tư duy thực tiễn và nâng cao năng lực giải quyết vấn đề. Việc đổi mới chương trình đào tạo không đòi hỏi đầu tư lớn về cơ sở vật chất ngay lập tức, mà yêu cầu sự chuyển biến trong nhận thức và tư duy của đội ngũ giảng viên, nhà giáo dục.

Hai là, xây dựng các trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp văn hóa trong trường đại học.

Tại Việt Nam, trong vài năm gần đây, phong trào khởi nghiệp trong sinh viên được quan tâm thúc đẩy mạnh mẽ, tuy nhiên, hiện nay phần lớn các trung tâm hỗ trợ vẫn tập trung vào lĩnh vực công nghệ, kinh doanh hoặc nông nghiệp, chưa có không gian chuyên biệt dành riêng cho các lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật. Chính vì vậy, việc thành lập các “trung tâm khởi nghiệp văn hóa” tại các trường đại học chuyên ngành như: Đại học Văn hóa Hà Nội, Đại học Mỹ thuật Công nghiệp, Học viện Âm nhạc Quốc gia hay Đại học Sân khấu - Điện ảnh là bước đi cần thiết để “giải phóng” năng lượng sáng tạo của sinh viên, đồng thời tạo ra nền tảng thực hành khởi nghiệp bài bản và hiệu quả. Các trung tâm này có thể được thiết kế như một không gian đa chức năng, tích hợp bốn vai trò chính: 1) Đào tạo kỹ năng và tư duy khởi nghiệp văn hóa; 2) Hỗ trợ tư vấn, viết kế hoạch kinh doanh, định vị thương hiệu; 3) Kết nối chuyên gia, nghệ sĩ, nhà đầu tư và doanh nghiệp văn hóa trong và ngoài nước; 4) Thử nghiệm, trưng bày, tiếp nhận phản hồi đối với sản phẩm nghệ thuật sáng tạo trước khi đưa ra

thị trường. Các hoạt động như: Triển lãm thử nghiệm, hội thảo phát triển sản phẩm hay các cuộc thi thuyết trình về ý tưởng khởi nghiệp có thể được tổ chức định kỳ, tạo ra văn hóa khởi nghiệp và đổi mới trong trường học.

Về mặt chính sách, các trung tâm này cần được hỗ trợ từ các chương trình quốc gia như: Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC), các sáng kiến thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia về phát triển công nghiệp văn hóa, hoặc từ các dự án của UNESCO, British Council, KOICA... Bên cạnh đó, nhà trường có thể hợp tác với địa phương để biến các trung tâm này thành các “vệ tinh sáng tạo” của thành phố, nơi phát triển sản phẩm đặc trưng gắn với bản sắc địa phương như: Tranh dân gian, âm nhạc truyền thống, thiết kế ứng dụng di sản v.v.. Nếu được triển khai hiệu quả, các trung tâm khởi nghiệp văn hóa không chỉ nâng cao tư duy, năng lực và tính cạnh tranh cho sinh viên mà còn đóng vai trò then chốt trong việc hình thành hệ sinh thái sáng tạo gắn kết giữa nhà trường - Nhà nước - nhà doanh nghiệp.

Ba là, tăng cường tích hợp chính sách giáo dục và khởi nghiệp trong khuôn khổ phát triển công nghiệp văn hóa.

Một trong những đặc điểm nổi bật của các quốc gia có hệ sinh thái công nghiệp văn hóa phát triển là khả năng kết nối hiệu quả giữa các trụ cột chính sách, đặc biệt là giữa giáo dục, văn hóa, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Kinh nghiệm từ Hàn Quốc là minh chứng điển hình cho sự tích hợp này. Thành công của Hàn Quốc cho thấy rõ quan điểm: Giáo dục không thể đứng tách biệt, mà phải được

định vị như một phần trong hệ sinh thái phát triển sáng tạo quốc gia, gắn liền với khởi nghiệp, chuyển đổi số, và phát triển bền vững. Đây là bài học có giá trị cho Việt Nam khi hiện nay chính sách về giáo dục, khởi nghiệp và văn hóa vẫn đang được thiết kế và vận hành phần lớn theo “logic ngành dọc”, thiếu sự liên thông, phối hợp chặt chẽ và kế hoạch hóa chung. Trong bối cảnh đó, một định hướng quan trọng là xây dựng chiến lược quốc gia về giáo dục sáng tạo và khởi nghiệp văn hóa, đóng vai trò là một cấu phần của Chiến lược phát triển công nghiệp văn hóa quốc gia. Chiến lược này cần được điều phối bởi một ban chỉ đạo liên ngành, với sự tham gia của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tài chính, cùng đại diện của các địa phương, trường đại học, doanh nghiệp sáng tạo và tổ chức quốc tế uy tín. Mục tiêu của chiến lược là tạo ra một “khung phối hợp liên ngành” giữa đào tạo - sáng tạo - thị trường, bảo đảm các sáng kiến giáo dục đổi mới sáng tạo có đầu ra thực tế và đóng góp trực tiếp vào thị trường văn hóa. Sự tích hợp giữa giáo dục và chính sách khởi nghiệp sẽ không chỉ làm phong phú hệ sinh thái sáng tạo, mà còn định hình một thể hệ mới của nguồn nhân lực công nghiệp văn hóa: Không chỉ giỏi về chuyên môn, mà còn có tư duy khởi tạo, khả năng thích ứng, và tinh thần tiên phong.

Bốn là, phát triển tư duy toàn diện kết hợp bản sắc, sáng tạo và trách nhiệm xã hội.

Mô hình đào tạo của Pháp đặt trọng tâm vào việc phát triển năng lực toàn diện cho người học từ chuyên môn nghệ thuật đến năng lực tư duy toàn cầu, đổi mới và phục vụ

cộng đồng. Đây là định hướng rất phù hợp với mục tiêu phát triển công nghiệp văn hóa Việt Nam dựa trên nền tảng bản sắc văn hóa dân tộc, sự tham gia của cộng đồng và tinh thần sáng tạo vì phát triển bền vững. Từ mô hình của Pháp, Việt Nam có thể thiết kế các chương trình đào tạo kết hợp giữa lý thuyết - thực hành - phục vụ cộng đồng, ví dụ như: Đưa sinh viên tham gia vào các dự án bảo tồn di sản, phát triển du lịch sáng tạo tại các làng nghề hoặc xây dựng sản phẩm truyền thông văn hóa cho cộng đồng dân tộc thiểu số. Ngoài ra, việc tổ chức các học phần trải nghiệm quốc tế, các khóa trao đổi với mạng lưới các trường nghệ thuật khu vực ASEAN cũng sẽ giúp sinh viên mở rộng tư duy và năng lực toàn cầu. Khi sinh viên được đào tạo không chỉ để sáng tạo mà còn để phục vụ cộng đồng, họ sẽ trở thành những nhân tố kiến tạo cho ngành công nghiệp văn hóa có chiều sâu, có trách nhiệm và khả năng thích ứng cao với toàn cầu hóa.

Tóm lại, công nghiệp văn hóa không chỉ giàu tiềm năng kinh tế mà còn thể hiện bản sắc và sức mạnh mềm quốc gia. Phát triển nguồn nhân lực qua giáo dục sáng tạo và khởi nghiệp văn hóa là yếu tố then chốt để ngành này phát triển bền vững. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, sự gắn kết giữa giáo dục đại học, chính sách công và hệ sinh thái sáng tạo đóng vai trò quan trọng trong nuôi dưỡng tài năng và chuyển giao tri thức. Đối với Việt Nam, các mô hình quốc tế cần được vận dụng linh hoạt, phù hợp với điều kiện trong nước. Việc tái cấu trúc chương trình đào tạo theo hướng liên ngành, xây dựng trung tâm khởi nghiệp trong trường đại học, thiết lập quỹ đầu tư sáng tạo và phát triển chiến lược giáo dục tích hợp sẽ góp phần hình thành thể hệ nhà sáng tạo mới đây bản lĩnh. Đầu tư đúng tầm cho giáo dục sáng tạo và khởi nghiệp văn hóa sẽ là “chìa khóa” mở ra tương lai cho công nghiệp văn hóa Việt Nam trên bản đồ văn hóa thế giới ■

- ¹ K.Robinson, *Do schools kill creativity?*, https://www.ted.com/talks/sir_ken_robinson_do_schools_kill_creativity/transcript
- ² A.Craft, *Creativity in Schools: Tensions and Dilemmas*, Routledge, 2005, p.51.
- ³ Nguyễn Thị Hương Liên, *Giáo dục sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực công nghiệp văn hóa*, Tạp chí Giáo dục Nghệ thuật, số 3, 2018, tr.12.
- ⁴ R.Swedberg, *The Cultural Entrepreneur and the Creative Industries*, Journal of Cultural Economics, 2006, pp.243-261.
- ⁵ D.Rae, *Entrepreneurship: From Opportunity to Action*, Palgrave Macmillan, 2007, p.64.
- ⁶ Nguyễn Quang Hưng, *Doanh nghiệp sáng tạo và khởi nghiệp văn hoá ở Việt Nam: Cơ hội và thách thức*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 33, 2020, tr.45.
- ⁷ Xem: S.Cunningham, T.Flew, *A Research Agenda for Creative Industries*, Edward Elgar Publishing, Cheltenham, 2019, p.71.
- ⁸ Xem: France Créative, *Le poids économique direct de la culture en 2021*, Paris, <https://www.culture.gouv.fr/espace-documentation/statistiques-ministerielles-de-la-culture2/publications/collections-de-synthese/culture-chiffres-2007-2025/le-poids-economique-direct-de-la-culture-en-2021-cc-2023-1>
- ⁹ Xem: R.Bridgstock, *Skills for creative industries graduate success*, Education and Training, vol.53, no.1, 2011, pp.9-26.